

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 01/02/2021

V/v tranh chấp “Xin ly hôn, nuôi
con chung khi ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Phúc Viễn**

2. Ông **Nguyễn Trung Trực**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thủy Uyên**, thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 499/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Xin ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2020/QĐXX-ST ngày 23/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 11/01/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Thu H** – sinh năm: 1977; (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện CG, tỉnh TG.

2. *Bị đơn:* Anh **Lê Quốc C** - sinh năm: 1979; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện CG, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày:*

- Về tình cảm: Chị và anh C sống chung và cưới nhau từ năm 2001, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện CG, tỉnh TG. Quá trình chung sống thì thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2010 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là anh C không chăm lo cho gia đình mà chỉ lo ăn chơi, thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập vợ con, bất đồng quan điểm sống, anh C không quan tâm, chăm sóc vợ con, hôn nhân mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể kéo dài. Hiện nay anh chị đã ly thân. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Có 03 con chung, tên Lê Thị Xuân D - sinh ngày 13/02/2002, Lê Thị Ngọc H – sinh ngày 22/6/2005 và Lê Hoàng P – sinh ngày 23/6/2016. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi hai con chung là cháu H và cháu P, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu D đã trưởng thành chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Lê Quốc C vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thu H.*

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh C là có thật, hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị H là có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung: cháu H và cháu P đang sống chung với chị H, vì thế, việc chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H và cháu P là có cơ sở, ngoài ra, cháu H cũng có nguyện vọng được sống chung với chị H nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung nên anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Chị Lê Thị Thu H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Lê Quốc C, giải quyết vấn đề con chung giữa anh chị, do đó Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Xin ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo quy định tại Điều 51 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H trình bày nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là anh C không chăm lo cho gia đình mà chỉ lo ăn chơi, thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập vợ con, bất đồng quan điểm sống, anh C không quan tâm, chăm sóc vợ con, hôn nhân mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể kéo dài nên nay chị yêu cầu được ly hôn với anh C. Tòa án đã triệu tập anh C nhiều lần nhằm tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn mối quan hệ vợ chồng nhưng anh C vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H, qua đó cho thấy anh C không có mong muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị H. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị là trầm trọng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H được ly hôn với anh C.

[3] Về con chung: Chị H và anh C có 03 con chung, tên Lê Thị Xuân D - sinh ngày 13/02/2002, Lê Thị Ngọc H – sinh ngày 22/6/2005 và Lê Hoàng P – sinh ngày

23/6/2016. Xét thấy, cháu H và cháu P đang sống ổn định với chị H, chị H cũng có kinh tế ổn định, vì thế, việc chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H và cháu P là có cơ sở, đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu H nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án ghi nhận.

Đối với cháu D đã trưởng thành và chị H cũng không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Thu H khai không có nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thu H

1. Về tình cảm: Chị Lê Thị Thu H được ly hôn với anh Lê Quốc C

2. Về con chung:

Giao hai cháu Lê Thị Ngọc H - sinh ngày 22/6/2005 và Lê Hoàng P – sinh ngày 23/6/2016 cho chị Lê Thị Thu H tiếp tục nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Thu H về việc không yêu cầu anh Lê Quốc C cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Quốc C được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3. Án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004216 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CG, như vậy chị H đã thi hành xong.

4. Chị H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./..

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện CG;
- Chi cục THADS huyện CG;
- UBND xã Đ, CG, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Tuyết Hạnh

